TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2017/QĐST- HNGĐ	*Hòa An, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị H** - Sinh năm 1987

- *Bị đơn:* Anh **Bùi Nguyễn L** - Sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L về việc sau khi ly hôn chị Phạm Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 01 con chung là cháu Bùi Anh T – sinh ngày 12/4/2010 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai có quyền cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L cùng thỏa thuận về việc chị H không yêu cầu anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L cùng xác nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Nguyễn L mçi ng-êi ph¶i chÞu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* ¸n phÝ d©n sù vÒ viÖc thuËn t×nh ly h«n. Chị H tù nguyÖn nép thay cho anh L toàn bộ án phí. Chị H phải nộp tổng cộng là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* để sung quỹ Nhà nước nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai số AB/2012/02171 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay, chị H được hoàn lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu án văn
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dong